TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS - ST
Ngày 24 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Triển

Ông Phùng Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tiến Tuân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Văn C**, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1970; Trú tại: Thôn 8, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Bạch Thị S (đã chết); Vợ: Tạ Thị X, sinh năm 1973 và có 2 con (lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1996); Tiền sự: không

Tiến án: Có 02 tiền án, cụ thể;

+ Bản án số 11/2009/HSST ngày 27/02/2009 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Bùi Văn C 01 năm tù về tội "Đánh bạc" (số tiền đánh bạc là 57.788.000đ). Ngày 11/12/2012, C chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay chưa chấp hành xong phần Dân sự của Bản án nên chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 34/2019/HSST ngày 04/3/2019, của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt C 01 năm 02 tháng tù về tội "Đánh bạc" và phạt sung công 11.000.000đồng (số tiền đánh bạc là 28.400.000đ). Ngày 01/01/2020, C chấp hành xong hình phạt tù, C chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích.

- Nhân thân:

+ Bản án số 36/2002/HSST ngày 07/11/2002 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường và Bản án hình sự phúc thẩm số 02/2003/HSPT ngày 07/01/2003 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc (C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không được chấp nhận) xử phạt 24 tháng tù về tội "Đánh bạc" (số tiền đánh bạc là 7.356.000đ). Ngày 08/02/2005, C đã chấp hành xong hình phạt tù và các hình phạt khác của bản án. Đến nay, đã được xóa án tích.

+ Bản án số 63/2009/HSST ngày 13/11/2009, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 01 năm tù về tội "Đánh bạc" (số tiền đánh bạc là 27.810.000đ). Tổng hợp với Bản án số 11 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên. C phải chấp hành hình phạt 02 bản án là 02 năm tù. Ngày 11/12/2012, C chấp hành xong hình phạt tù và các hình phạt khác của bản án số 63 nên đã được xóa án tích.

+ Bản án số 66/2013/HSST ngày 30/8/2013 Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 30 tháng tù về tội "Đánh bạc" (số tiền đánh bạc là 28.650.000đ). Ngày 28/9/2015, C đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của bản án. Đến nay, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2023 đến ngày 27/12/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc và có mặt tại phiên tòa.

2. **Chu Thị H**, sinh ngày 20 tháng 9 năm 1994; Trú tại: Thôn 2, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn K sinh năm 1971 và bà Ngô Thị L (đã chết); Chồng: Hoàng Văn Đ, sinh năm 1989 và có 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2021); Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chu Thị H sinh năm sinh năm 1994 trú tại thôn 2, xã Đ, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc không phải là Đại lý của Công ty xổ số, làm nghề lao động tự do tại xã Đ, huyện V. Do thấy nhiều người có nhu cầu mua số lô, số đề nên H nảy sinh ý định bán số lô, số đề trái phép cho người chơi để thu lời bất chính. Buổi chiều ngày 28/10/2023, khi H gặp và nói chuyện trực tiếp với Bùi Văn C sinh năm 1970 trú tại thôn 8, xã Đ, huyện V thì H và C thống nhất hình thức chơi đánh

bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề và dựa vào Kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày để xác định thắng thua. Cụ thể: tỷ lệ số lô được tính bằng điểm, một điểm lô người chơi phải trả 21.800 đồng, Số lô là số tự nhiên bất kỳ có 02 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99. Nếu số lô của C đã mua trùng với 02 số cuối của bất kỳ một giải thưởng nào từ giải đặc biệt đến giải bảy thì C sẽ thắng và được H trả tiền theo tỷ lệ cứ 01 điểm lô thì được 80.000đ. Trường hợp số lô C mua trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì C thắng số tiền tương ứng theo cấp số nhân nhưng không được hưởng quá 03 lần. Ngược lại, nếu số lô C mua không trùng với 02 số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì sẽ thua và H sẽ thắng được số tiền C đã mua số lô đó. Đối với số đề loại 02 số là số tự nhiên bất kỳ có 02 chữ số trong dãy số từ 00 đến 99, C chọn bất kỳ số đề loại 02 số nào trong dãy số từ 00 đến 99, nếu số đề loại 02 số của C mà trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì C sẽ thắng và được H trả cho số tiền gấp 70 lần lượng tiền C dùng để mua số đề đó. Ngược lại, số đề C mua không trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thi sẽ thua và C bị mất toàn bộ số tiền đã dùng để mua số đề cho H.

Sau khi thỏa thuận cách thức chơi, tỷ lệ ăn thua như đã nêu trên, H và C thống nhất khi nào C mua số lô, số đề trái phép thì sẽ nhắn tin qua điện thoại bằng ứng dụng zalo cho H, khi nào tính tiền thắng thua thì C sẽ đến nhà H để thanh toán bằng tiền mặt. Đến 17 giờ 57 phút ngày 28/10/2023, C đang ở nhà thì sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 pro màu trắng, bên trong có gắn 01 thẻ sim mang số thuê bao 0927371970 của mình, đăng nhập vào ứng dụng Zalo có tên tài khoản "Bùi C" nhắn tin đến tài khoản Zalo có tên "Khải-2 H" của Chu Thị H với nội dung; *"Lô 19=100đ 91-70- mới con =50đ đê 91=300ng 19=200ng tổng ở=500ng đề 64= 250ng nhé"* có nghĩa là C hỏi mua của H các số lô: 19 với lượng 100 điểm; 91, 70 mỗi số 50 điểm; Các số đề: 91 với lượng 300.000đ; 19 với lượng 200.000đ; tổng 0 (*tức là tổng của hàng đơn vị và hàng chục cộng lại với nhau bằng 0*) gồm 10 số: 91, 19, 82, 28, 73, 37, 64, 46, 55, 00) mỗi số 50.000đ; số đề 64 với lượng 250.000đ.

Sau khi nhận được tin nhắn zalo của C, H sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 Plus, màu hồng bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại mang số thuê bao 0348.671.890, đăng nhập vào ứng dụng Zalo và nhắn tin trả lời "Ok" có nghĩa là H đồng ý nhận bán các số lô, số đề nêu trên cho C. Tổng số điểm lô H bán cho C trong ngày 28/10/2023 là 200 điểm tương ứng với số tiền là 4.360.000đ. Tổng số đề H bán cho C ngày 28/10/2023 là 13 số tương ứng với số tiền là 1.250.000đ. Như vậy, tổng số tiền H và C mua bán số lô số để với nhau là 5.610.000đ.

Sau khi mua bán số lô số đề, H và C đối chiếu với kết quả Xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút ngày 28/10/2023, kết quả C bị thua toàn bộ số tiền đã sử dụng mua số lô, số đề của H. Buổi tối cùng ngày, C đến nhà H để trả số tiền đã thua khi mua số lô là 4.360.000đ và số tiền đã thua khi mua số đề là số tiền 1.250.000đ nhưng do H khuyến mại cho C 27% tương ứng với số tiền 337.500.0 00đ nên C chỉ phải trả cho H số tiền 912.500đ. Tổng số tiền C đã trả cho H khi mua số lô, số đề bị thua ngày 28/10/2023 là 5.272.5000đ.

Ngày 21/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà ở của Chu Thị H có hoạt động đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường phối hợp cùng Công an xã Đ tiến hành tiến hành xác minh, làm việc với Chu Thị H và Bùi Văn C đều thừa nhận ngày 28/10/2023, có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trái phép qua tin nhắn ứng dụng mạng xã hội Zalo như trên. Quá trình làm việc, H giao nộp chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 354 834 093 954 166, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000054001304, số thuê bao là 0348.671.890. Bùi Văn C giao nộp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 pro màu trắng, số IMEI 3538331047273372 bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000930417784, số thuê bao 0927.371.970.

Ngày 23/12/2023, Chu Thị H tự nguyện giao nộp số tiền 5.272.500đ là tiền C trả khi mua số lô, số đề của H để phục vụ điều tra,

Ngày 04/01/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Tường ra các Quyết định trưng cầu giám định số 37, 38 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số điện tử đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn nêu trên thu giữ của Chu Thị H và Bùi Văn C với nội dung: Khôi phục, trích xuất, in ra bản ảnh toàn bộ dữ liệu tin nhắn SMS, tin nhắn messenger, tin nhắn zalo của tài khoản đăng nhập trên mẫu gửi giám định.

Ngày 22/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Bản kết luận giám định số 198/KL-KTHS, đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 Plus, màu hồng của Chu Thị H theo đó đã kết luận:

“ Chụp được 06 (sáu) ảnh chụp màn hình điện thoại thể hiện dữ liệu tin nhắn SMS và tin nhắn ứng dụng Zalo, không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Messenger

- Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in trong Phụ lục giám định.

Kèm theo kết luận giám định: Một phụ lục giám định có chữ ký của giám định viên.

- Kết luận giám định trên xác định: Có 02 tin nhắn zalo có nội dung mua bán số lô trái phép giữa tài khoản zalo có tên "Mommy" của Chu Thị H trên điện thoại gửi giám định với tài khoản zalo có tên "Bùi C" của Bùi Văn C trong ngày 28/10/2023.

Tại bản kết luận giám định số 197/KL-KTHS ngày 22/01/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 pro màu trắng của Bùi Văn C kết luận:

" Chụp được 19 (mười chín) ảnh chụp màn hình điện thoại thể hiện dữ liệu tin nhắn SMS và tin nhắn ứng dụng Zalo, không tìm thấy dữ liệu tin nhắn Messenger

- Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in trong Phụ lục giám định.

Kèm theo kết luận giám định: Một phụ lục giám định có chữ ký của giám định viên"

- Kết luận giám định trên xác định: Có 02 tin nhắn zalo có nội dung mua bán số lô trái phép giữa tài khoản zalo có tên "Bùi C" của Bùi Văn C trên điện thoại gửi giám định với tài khoản zalo có tên "Khải-2H" của Chu Thị H trong ngày 28/10/2023.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung các Bản kết luận giám định trên cho Chu Thị H, Bùi Văn C. Cả 2 bị cáo đều nhất trí với nội dung kết luận giám định và không có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình điều tra Chu Thị H khai nhận, H là người trực tiếp bán số lô, số đề và chịu trách nhiệm trả tiền thắng thua, không đứng ra làm trung gian (thư ký) chuyển bảng lô đề cho ai. Ngày 28/10/2023 là lần đầu tiên H bán số lô, số đề trái phép, là lần đầu tiên C mua số lô trái phép của H. Tổng số tiền H và C đã đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề là 5.610.000đ. Do quy mô số người đánh bạc dưới 10 người và số tiền đánh bạc dưới 20.000.000đ nên hành vi của H không cấu thành tội "Tổ chức đánh bạc".

Tại Cơ quan điều tra, Chu Thị H và Bùi Văn C thành khẩn khai nhận hành vi Đánh bạc như nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSVT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Chu Thị H về tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và Truy tố Bùi Văn C về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Chu Thị H và Bùi Văn C phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Chu Thị H từ 07 tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Giao bị cáo H cho UBND xã Đ quản lý, giám sát bị cáo trong thời gian được hưởng án treo

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Chu Thị H từ 10.000.000đồng đến 20.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C.

Đồng thời yêu cầu xử lý vật chứng của vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2].Về nội dung vụ án: Các bị cáo Bùi Văn C và Chu Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 57 ngày 28/10/2023, Bùi Văn C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 pro màu trắng bên trong có gắn sim thuê báo số 0927.371.970, truy cập vào tài khoản zalo của mình có tên "Bùi C" để nhắn tin đến tài khoản zalo có tên "Mommy" được đăng nhập trên điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 Plus, màu hồng, bên trong gắn sim thuê bao số 0348.671.890 của Chu Thị H để hỏi mua số lô, số đề trái phép. Qua tin nhắn zalo, H đồng ý bán cho C các số lô: 19 với lượng 100 điểm; 91, 70 mỗi số 50 điểm. Tổng số điểm lô H đã bán cho C là 200 điểm

tương ứng với số tiền là 4.360.000đ (Mỗi một điểm lô H bán cho C với giá 21.800đ); Các số đề: 91 với lượng 300.000đ; 19 với lượng 200.000đ; 91, 19, 82, 28, 73, 37, 64, 46, 55, 00 mỗi số 50.000đ; 64 với lượng 250.000đ. Tổng số tiền H bán các số đề cho C là 1.250.000đ, do H khuyến mại cho C 337.500đ nên C chỉ phải trả số tiền 912.500đ. Tổng số tiền H đã bán các số lô, số đề trái phép cho C trong ngày 28/10/2023 là 5.610.000đ. Đến ngày 21/12/2023, hành vi đánh bạc của các bị cáo bị Công an huyện Vĩnh Tường kiểm tra, phát hiện. Mặc dù bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 28/10/2023 nhưng C bị thua toàn bộ số lô, số đề đã mua nên tổng số tiền đánh bạc của C và H trong ngày 28/10/2023 được xác định là 5.610.000đ. Tang vật thu giữ gồm 02 chiếc điện thoại di động bên trong gắn 02 thẻ sim và số tiền 5.272.500đồng.

Do vậy, hành vi đánh bạc với tổng số tiền 5.610.000đồng của bị cáo Chu Thị H như đã nêu trên đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự.

Hành vi đánh bạc với tổng số tiền 5.610.000đ của Bùi Văn C đã phạm vào tội Đánh bạc. Tuy nhiên do Bùi Văn C đang có 02 tiền án về tội Đánh bạc và đã bị áp dụng tình tiết Tái phạm chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của Bùi Văn C thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS.

Khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS, quy định: *"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng…, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm

...

d) Tái phạm nguy hiểm".

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường truy tố đối với bị cáo Bùi Văn C về tội *"Đánh bạc"* theo điểm d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự và Truy tố đối với bị cáo Chu Thị H về tội *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[4] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hiện nay, Đánh bạc, tổ chức đánh bạc đang là tệ nạn xã hội cần

lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình; chính cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, lừa đảo, cướp giật. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng như vai trò tham gia của từng bị cáo thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo Chu Thị H phạm trước khi phạm tội có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Bị cáo Bùi Văn C là người có nhân thân xấu: Có 02 tiền án về tội đánh bạc và 03 nhân thân đều bị xử phạt tù về tội đánh bạc, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội đánh bạc, điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của vị cáo C. Lần phạm tội này của bị cáo bị áp dụng tình tiết định khung là "tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ TNHS: Các bị cáo Bùi Văn C và Chu Thị H đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã "thành khẩn khai báo" nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Chu Thị H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là "phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng".

Về vai trò tham gia: Trong vụ án này, Chu Thị H phạm tội với vai trò là người tổ chức, chủ cái bán số lô, số đề, Bùi Văn C phạm tội với vai trò là người thực hành tích cực, tuy nhiên do bị cáo C bị truy tố theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự nên bị cáo C phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Chu Thị H. Căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần xử phạt bị cáo Bùi Văn C mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, đối với bị cáo Chu Thị H là phụ nữ đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú ổn định nên cần cho bị cáo được chấp hành án tại cộng đồng cũng đảm bảo tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Như vậy về mức hình phạt chính theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần được chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự có quy định về hình phạt bổ sung "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng...". Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định bị cáo Chu

Thị H có thu nhập nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H để sung quỹ Nhà nước với mức phạt bổ sung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Đối với bị cáo C không có tài sản, thu nhập gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo C là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 5.272.500đ Chu Thị H tự nguyện giao nộp, xác định đây là tiền H và C sử dụng để đánh bạc. Do vậy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 chiếc điện thoại gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 354 834 093 954 166, bên trong gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000054001304, số thuê bao là 0348.671.890 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 pro màu trắng, số IMEI 3538331047273372 bên trong có gắn 01 thẻ sim điện thoại có in hang số 8984048000930417784, số thuê bao 0927.371.970 thu giữ của Chu Thị H và Bùi Văn C. Quá trình điều tra xác đây là tài sản hợp pháp của H và C. Ngày 28/10/2023, các bị cáo đã sử dụng điện thoại và thẻ sim nêu trên làm phương tiện đăng nhập tài khoản zalo để mua bán số lô, số đề trái phép với nhau nên cần tịch thu bán phát mại sung vào Ngân sách nhà nước đối với 02 chiếc điện thoại và tịch thu tiêu hủy đối với 02 thẻ sim do không có giá trị sử dụng.

[9]. Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo Bùi Văn C và Chu Thị H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn C và Chu Thị H phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i. s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Chu Thị H 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 04 (bốn) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Chu Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Chu Thị H số tiền 10.000.000đ sung vào Ngân sách Nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Bùi Văn C.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số tiền số tiền 5.272.500đồng đã được niêm phong trong 01 chiếc phong bì là tiền các bị cáo sử dụng vào phạm tội.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000054001304 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0348.671.890) và 01 thẻ sim điện thoại có in hàng số 8984048000930417784 (sim điện thoại trên mang số thuê bao 0927.371.970) thu giữ của Chu Thị H và Bùi Văn C.

Tịch thu, bán phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 354 834 093 954 166 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 11 pro màu trắng, số IMEI 353831047273372 (Đều đã cũ và đã qua sử dụng).

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 01 tháng 4 năm 2024.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Bùi Văn C và Chu Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải